

Bản án số: 158 /2020/HS - ST

Ngày: 25/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến; bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hoàng; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2020/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/QĐXXST- HS ngày 10/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu C** - Tên gọi khác: không; giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/3/1989, tại Chí Linh, Hải Dương;

Nơi ĐKKHKT: Khu T, phường Đồng Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Tổ 7, khu D, phường Cẩm B, tp. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; Họ tên bố: Nguyễn Hữu C - sinh năm 1957 (Đã chết); Họ tên mẹ: Vũ Thị Ph - Sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị X - sinh năm 1980 (Đã ly hôn); Con: chưa có; Tiền án, tiền sự : không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt tại phiên Tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1954; nơi đăng ký hộ khẩu Th trú: Tổ 3, khu B Minh, phường Cẩm B, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Ông Trần Văn Th, sinh năm 1961; nơi đăng ký hộ khẩu Th trú: Tổ 1, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 20 phút, ngày 29/6/2020 tại khu vực thuộc tổ 7, khu Diêm Thủy, phường Cẩm B, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hữu C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ: Thu tại tay phải của Nguyễn Hữu C 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2,5x4)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu tại túi quần bên phải phía trước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu xám đen lắp sim số 0382.202.800; thu tại túi quần bên phải phía sau của C số tiền 1.100.000 đồng.

Kết luận giám định số 873/GĐMT ngày 03/7/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 01 túi chất tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,414 gam. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,36 gam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu C khai nhận: Bị cáo là người sử dụng ma túy đá từ năm 2018, bị cáo xuống Cẩm Phả làm việc và sinh sống từ giữa tháng 6/2020. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên bị cáo đi bộ từ lán trọ ra khu vực ngã tư đèn xanh, đèn đỏ đường Thị Đội, phường Cẩm B, thành phố Cẩm Phả để tìm mua ma túy. Tại đây bị cáo gặp 01 người lái xe ôm (bị cáo không quen biết) hỏi anh ta có biết có chỗ nào mua được ma túy không thì mua hộ bị cáo 300.000đ ma túy đá, xong việc bị cáo sẽ trả công với số tiền 100.000đ. Người đàn ông lái xe ôm đồng ý và bảo bị cáo đứng chờ một lúc, người xe ôm đi xe máy đi đâu khoảng 30 phút thì quay lại, bị cáo đưa cho anh ta 400.000đ, anh ta cầm tiền rồi đưa cho bị cáo 01 túi ma túy đá. Bị cáo cầm túi ma túy đá ở tay phải đi về, còn người lái xe ôm đi đâu thì bị cáo không biết. Bị cáo đi về được một đoạn khoảng 100 mét thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép ma túy trong người và thu giữ số ma túy bị cáo vừa mua được chưa kịp sử dụng, 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung cùng số tiền 1.100.000đ. Mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân, chiếc điện thoại bị thu giữ bị cáo không sử dụng vào việc mua ma túy, số tiền 1.100.000đ là tiền riêng của bị cáo do lao động mà có. Bị cáo nhận thức được hành vi mua ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người chứng kiến là các ông Nguyễn Thanh B và Trần Văn Th chứng kiến việc Công an kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Hữu C. Các ông đều chứng kiến việc công an thu giữ 01 túi ma túy đá bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng trên tay phải của C. (BL 62- 68).

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài các kết luận giám định ma túy (BL 23) còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 15- 16); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 18- 19); bản ảnh vật chứng (BL 69), các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của những người chứng kiến.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKSCP ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 29/6/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Hữu C không tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu C khai nhận hành vi phạm tội, nội dung lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định ma túy.

Từ các căn cứ này Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 29/6/2020, tại khu vực thuộc tổ 7, khu Diêm Thủy, phường Cẩm B, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Hữu C có hành vi tàng trữ trái phép 0,414 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, nội dung đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Pháp luật hình sự xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy, để nhằm mục đích ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do lối sống không có trách nhiệm với bản thân và xã hội bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tiếp tay cho người bán ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự trị an xã hội. Xét tính

chất tội phạm bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu xám đen lắp sim số 03823202.800 và số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, là tài sản riêng của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông mua hộ ma túy cho C, không rõ địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ : điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu C** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 29 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 873/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu C số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu sẫm, màn hình bị vỡ, số IMEI: 359656/06/160481/1, số IMEI: 359657/06/160481/9, kèm 01 sim, 01 pin. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Hiện trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 193/BB-THA ngày 10/9/2020 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo Nguyễn Hữu C biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Cơ quan sảnh sát Điều tra, CQ THA hình sự Công an TP Cẩm Phả ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Minh Ngà

